

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **124/2019/HS-ST**
Ngày 02/10/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG, TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Vinh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hà Hữu Bình và ông Nguyễn Đức Việt.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Hoàng Thế Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Doanh - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 117/2019/TLST-HS ngày 06 tháng 9 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 124/2019/QĐXXST-HS ngày 18/9/2019, đối với bị cáo:

Nguyễn Anh T, sinh ngày 31/5/1990 tại Tuyên Quang.

Nơi cư trú: Thôn P, xã T, Y, tỉnh Tuyên Quang; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: Nguyễn Quang T1 và bà Phạm Thị T2; có vợ là Nguyễn Thị Th và 01 con (sinh năm 2019); tiền sự: Không; tiền án: 03 tiền án (ngày 25/4/2014 Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn tỉnh Tuyên Quang xử phạt 07 tháng tù về tội Đánh bạc, tổng hợp 05 tháng tù về tội Đánh bạc tại Bản án số 19/2013/HSST ngày 05/4/2013, chấp hành chung 02 bản án là 12 tháng tù; ngày 24/02/2017 Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn tỉnh Tuyên Quang xử phạt 06 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”; ngày 26/9/2018 của Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn tỉnh Tuyên Quang xử phạt 01 năm 09 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”); nhân thân: Ngày 05/4/2013 Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn tỉnh Tuyên Quang xử phạt 05 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc” (Số tiền đánh bạc dưới 5.000.000 đồng); ngày 27/8/2015 Công an huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang xử phạt hành chính (phạt tiền 1.500.000 đồng) về hành vi Trộm cắp tài sản,.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 04/6/2019 đến nay, hiện đang tạm giam tại Nhà Tạm giữ Công an thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 31/5/2019, bị cáo Nguyễn Anh T cùng vợ Nguyễn Thị Th đi xe taxi từ nhà đến quán Bò tơ 55 thuộc tổ 13, phường T, thành phố Tuyên Quang để tổ chức sinh nhật cho bị cáo. Khi đến quán Bò tơ 55, bị cáo bảo Th vào đặt bàn ăn, còn bị cáo đi xe taxi đến đoạn đường Tân Trào đối diện hồ Đài tưởng niệm thuộc tổ 8, phường M, thành phố Tuyên Quang gặp và hỏi mua của một người đàn ông tên Nam được 01 gói Methamphetamine gói bằng giấy màu trắng có dòng kẻ, với số tiền 500.000 đồng. Bị cáo cầm gói Methamphetamine cất giấu vào trong người và đi xe taxi quay về quán Bò tơ 55, khi bị cáo xuống xe thì bị Tổ công tác Công an thành phố Tuyên Quang phát hiện, bị cáo bỏ chạy vào trong quán Bò tơ 55 và vứt gói Methamphetamine trong người xuống sân nhà tầng 1, Tổ công tác bắt giữ bị cáo, lập biên bản sự việc hồi 18 giờ 30 phút cùng ngày và thu giữ 01 gói Methamphetamine được gói bằng giấy màu trắng có dòng kẻ.

Tại Bản Kết luận giám định số 410/GĐKTHS, ngày 04/6/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an - tỉnh Tuyên Quang kết luận: Số chất tinh thể màu trắng trong gói nhỏ thu giữ của Nguyễn Anh T gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, số thứ tự 323 thuộc danh mục IIC, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018; khối lượng 0,450g (không phải bốn năm không gam).

Tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy đối với bị cáo, kết quả (+) dương tính (bị cáo khai sử dụng ma túy ngày 29/5/2019).

Từ nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 119/CT-VKSTP ngày 06/9/2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang đã truy tố bị cáo Nguyễn Anh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định điểm 0 khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự, như đã viện dẫn trên.

Tại phiên tòa, kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Nguyễn Anh T theo nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Anh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm 0 khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 56; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh T từ 05 (năm) tù đến 05 năm 06 (sáu) tháng tù. Tổng hợp hình phạt chưa chấp hành về tội “Trộm cắp tài sản” của bản án số 58/2018/HS-ST ngày 26/9/2018 của Toà án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang. Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy số Methamphetamine đã thu giữ của bị cáo; trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động NOKIA vỏ máy màu đen; tuyên quyền kháng cáo và buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Anh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Tại phiên tòa, bị cáo tiếp tục khai nhận tội, nội dung khai báo của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, không có tình tiết gì mới; bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định số 410/GĐKTHS ngày 04/6/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang. Bị cáo nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, không có ý kiến tranh luận và cũng không có ý kiến gì để bào chữa cho hành vi phạm tội của mình.

Kết thúc phần tranh luận, bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo Nguyễn Anh T nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo ăn năn, hối cải về

hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Quá trình khởi tố, điều tra, truy tố Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn khi thực hành quyền công tố, do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Anh T tiếp tục khai nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ; kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 18 giờ 30 phút ngày 31/5/2019, tại tổ 13 (trước đây là tổ 33), phường Tân Quang, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang, bị cáo Nguyễn Anh T đã có hành vi cất giữ trái phép 0,450g (không phẩy bốn năm không gam) Methamphetamine.

Bị cáo Nguyễn Anh T là người có năng lực trách nhiệm hình sự, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự; hành vi của bị cáo thực hiện với lỗi cố ý, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy; trước khi phạm tội lần này bị cáo có 03 tiền án chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này thuộc trường hợp *“tái phạm nguy hiểm”*. Do vậy Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang truy tố bị cáo Nguyễn Anh T về tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”* theo quy định tại điểm 0 khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định, cần chấp nhận.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần áp dụng cho bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo đã gây mất trật tự trị an tại địa phương, làm ảnh hưởng đến phong trào đấu tranh phòng, chống tội phạm và bài trừ tệ nạn ma túy trên địa bàn thành phố Tuyên Quang, do vậy cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ trong một thời hạn nhất định nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung. Trước khi phạm tội bị cáo chưa chấp hành hình phạt 01 (một) năm 08 (tám) tháng 21 (hai mươi một) ngày tù về tội *“Trộm cắp tài sản”* tại bản án số 58/2019/HSST ngày 26/9/2018 của Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang, vì vậy khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử sẽ tổng hợp hình phạt chung của cả hai bản án theo quy định tại khoản 2 Điều 56 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo; khối lượng Methamphetamine mà bị cáo tàng trữ cũng như tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy mức án mà Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp nên chấp nhận.

Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập thường xuyên; không có tài sản gì có giá trị. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo đúng như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang.

[6] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo, Công an thành phố Tuyên Quang đã xử phạt hành chính (phạt tiền 750.000 đồng); Đối với Trần Trọng N, theo bị cáo khai là người bán Methamphetamine cho bị cáo. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tuyên Quang đã áp dụng các biện pháp điều tra, nhưng không có chứng cứ chứng minh được việc N bán Methamphetamine cho bị cáo, nên không có căn cứ xử lý. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về vật chứng: Đối với số Methamphetamine còn lại (sau khi giám định) đã thu giữ của bị cáo được niêm phong trong 01 phong bì, là vật chứng của vụ án thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành, không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy; đối với 01 điện thoại di động NOKIA vỏ máy màu đen do không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[8] Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm 0 khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 56; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Anh T phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Anh T 05 (năm) năm tù. Tổng hợp hình phạt với phần hình phạt chưa chấp hành là 01 (một) năm 08 (tám) tháng 21 (hai mươi một) ngày tù về tội "Trộm cắp tài sản" tại bản án số 58/2018/HSST ngày 26/9/2018 của Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang. Buộc bị cáo Nguyễn Anh T phải chấp hành hình phạt của hai bản án là 06 (sáu) năm 08 (tám) tháng 21 (hai mươi một) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam 04/6/2019.

2. Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong trên các mép dán có chữ ký của Nguyễn Anh T và 05 hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang bên trong có 0,430 gam Methamphetamine.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Anh T 01 điện thoại di động NOKIA vỏ máy màu đen.

Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thành phố Tuyên Quang và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang ngày 19/9/2019.

3. Căn cứ khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 331, khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

- Bị cáo Nguyễn Anh T phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo Nguyễn Anh T được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- Công an tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND TP.Tuyên Quang;
- Công an TP.Tuyên Quang;
- Chi cục THADS TP.Tuyên Quang;
- Trưởng nhà tạm giữ Công an TP Tuyên Quang;
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Tuấn Vinh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hà Hữu Bình – Nguyễn Đức Việt

Nguyễn Tuấn Vinh

